TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2023/HS-ST
Ngày 01-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thuý và bà Vũ Thị Dinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số**:** 86/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

01. Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/12/2001; Nơi cư trú: Thôn TH, xã D, huyện V, thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Văn Ch (sinh năm 1965) và bà Phạm Thị D1 (sinh năm 1970); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn T 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với Bản án số 29/2019/HSST ngày 25/4/2019 buộc Tùng phải chấp hành 19 tháng tù; Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HSST ngày 16/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn T 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với bản án 14/2019/HSST ngày 29/5/2019, buộc Tùng phải chấp hành 28 tháng tù và phải chịu 200.000 đồng (đã chấp hành xong hình phạt tù của ngày 02/5/2021 và đã nộp án phí ngày 04/9/2019); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2023 đến ngày 14/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(Trích xuất có mặt)*

02. Nguyễn Huy H, sinh ngày 17/9/2002; Nơi cư trú: Thôn TB 2, xã HT, huyện V, thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Huy Th (sinh năm 1978) và bà Nguyễn Thị Ng (sinh năm 1980);

Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/9/2021 bị Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPHC về hành vi mua số lô, số đề phạt tiền 350.000 đồng (đã nộp phạt ngày 15/10/2021); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2023 đến ngày 27/4/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(Trích xuất có mặt)*

** Bị hại:*

- Ông Vũ Sỹ Ph, sinh năm 1969; *(Vắng mặt)*
- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1974; *(Vắng mặt)*

Đều có địa chỉ: Thôn X, xã TTr, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

** Người làm chứng:*

- Ông Vũ Viết D2, sinh năm 1973; *(Vắng mặt)*
- Ông Lê Xuân Đ, sinh năm 1967; *(Vắng mặt)*
- Anh Nguyễn Sỹ Th, sinh năm 1983; *(Vắng mặt)*

Đều có địa chỉ: Thôn X, xã TTr, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 21/4/2023, Nguyễn Văn T có ý định đi trộm cắp tài sản nên rủ Nguyễn Huy H sang huyện T1, tỉnh Thái Bình. H đồng ý và chở T bằng xe mô tô gắn biển kiểm soát 15H1 – 06xxx sang huyện T1, đi được khoảng 30 phút thì đến cánh đồng thôn X, xã TTr, huyện T1, cả hai phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaVe ALPHA, màu đen bạc, gắn biển kiểm soát 17B6-69xxx của ông Vũ Sỹ Ph dựng ở ven đường, trên ổ khóa xe có cắm chìa khóa, trị giá xe 6.500.000 đồng. Quan sát thấy không có người trông coi, T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. T nói với H: "Hay là lấy xe đi", H trả lời:"Ừ". T bảo H dừng xe đứng cảnh giới, khi nào T lấy trộm được xe nổ máy bỏ chạy thì H chạy theo sau, H đồng ý. T đi bộ đến vị trí chiếc xe mô tô của ông Ph, dắt xe quay đầu mở ổ khoá điện, nổ máy bỏ chạy. H cũng điều khiển xe mô tô của T chạy theo sau. Khi T nổ máy xe, ông Ph ở dưới ruộng phát hiện tri hô và đuổi theo. Do không biết rõ đường đi, T và H đi vào đoạn đường đất khó đi nên cả hai quay đầu xe lại, bị ông Ph đứng chặn đường. T hoảng sợ, bỏ lại chiếc xe của ông Ph rồi nhảy lên ngồi sau xe H, lúc này H đã quay đầu xe chạy theo hướng đường đất cũ, lên đường đê rồi xuống đường bờ sông là đường cụt. T bảo H bỏ xe lại để bơi qua sông, sau đó cả hai nhảy xuống sông bơi, T bơi được sang bờ sông bên kia phía thành phố Hải Phòng, còn H sức khoẻ yếu không bơi được nên quay vào bờ thì bị người dân cùng ông Ph bắt giữ đưa H cùng tang vật về Công an xã TTr lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. T bỏ trốn, đến ngày 11/5/2023 T đến Công an huyện Thái Thụy đầu thú.

Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu đen bạc, gắn biển kiểm soát 17B6-69xxx (xe đã qua

sử dụng) có giá trị 6.500.000 đồng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại không có ý kiến gì về kết luận nêu trên.

Cáo trạng số 89/CT-VKSTT ngày 04/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Huy H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, s, i khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 09 tháng đến 01 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng. Ngoài ra các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Nguyễn Huy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú và biên bản tạm giữ tài sản do Công an huyện Thái Thuỵ lập ngày 21/4/2023, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá số 22/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS - Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy, biên bản ghi lời khai của người bị hại là ông Vũ Sỹ Ph và bà Nguyễn Thị V, biên bản ghi lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp, lời khai của bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 30

phút ngày 21/4/2023, tại đường thuộc cánh đồng thôn Thôn X, xã TTr, huyện T1, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn T cùng Nguyễn Huy H có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 17B1-69xxx, trị giá 6.500.000 đồng của ông Vũ Sỹ Ph, sinh năm 1969, trú tại thôn Thôn X, xã TTr, bị ông Ph cùng quần chúng nhân dân phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Huy H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản – Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo T là người có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị xét xử, tuy các lần phạm tội đều thực hiện khi bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị kết án về tội ít nghiêm trọng nên không được coi là có án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, để đấu tranh phòng chống tội phạm cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T sau khi phạm tội đã ra tự thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng gì có giá trị.

[6] Về trách nhiệm dân sự**:** Ông Ph đã nhận lại đủ và đúng tài sản bị mất, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen bạc, biển kiểm soát 17B1-69xxx, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã trả lại cho ông Nguyễn Sỹ Ph là đúng quy định của pháp luật. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, gắn biển số 15H1-06xxx T sử dụng ngày 21/4/2023 để đi trộm cắp, quá trình điều tra xác định chiếc xe này của chị Đào Thị Ng, sinh năm 1999 ; Địa chỉ : Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình đăng ký mang tên chị Ng, biển kiểm soát 17B8-25xxx (số máy: JA39E0299xxx, số khung: RLHJA3900HY299xxx). Trước đó, ngày 09/4/2023, anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (chồng chị Ng) đi chiếc xe này để tại cánh đồng xã M, huyện Q, tỉnh Thái Bình và bị mất trộm. Biển số xe 15H1-06xxx gắn vào xe của chị Ng, là biển số đăng ký của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sơn màu vàng bạc đen (số máy: HC12E3148xxx, số khung: RLHHC1203BY348xxx) của ông Vũ Văn D, sinh năm 1973, trú tại thôn 9, xã HT, huyện L, thành phố Hải Phòng. Ông D đã bán xe từ năm 2015 cho người không rõ tên tuổi, địa chỉ. Sau khi bị mất xe, chị Ng đã trình báo Công an xã M, huyện Q. Nguyễn Văn T khai mua lại chiếc xe này của một người qua đường, không quen biết tại một quán ăn sáng ở huyện N, Hải Phòng với giá 3.000.000 đồng vào tháng 4/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã bàn giao chiếc xe mô tô này cùng với chiếc biển kiểm soát 15H1-06xxx cho Công an huyện Quỳnh Phụ quản lý, giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết về xử lý vật chứng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định theo quy định của Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Huy H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/5/2023, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/4/2023, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Huy H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Huy H có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 01/8/2023. Các bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; các bị hại.
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Xuân Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đào Thị Xuân Quỳnh